TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1517/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 1406/2018/TLST-HNGD ngày 02 tháng 11 năm 2018 về việc "Ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu 1:* Ông **Nguyễn Xuân V** , sinh năm: 1975.

HKTT: A, Đặng Nhữ L, tổ 10 (số cũ C) khu phố 6, xã Phú X, thị trấn Nhà B, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người yêu cầu 2:* Bà **Phan Mỹ L** , sinh năm: 1985;

HKTT: Ấp Bình Tịnh A, xã Hòa T , huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: A, tổ 79, khu phố 7, phường Tân Thới N, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết yêu cầu dân sự;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Xuân V và bà Phan Mỹ L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 73 do Ủy ban nhân dân xã Hòa T , huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 13/9/2010 không còn hiệu lực.

1.2. Về con chung: Có 02 con chung, Nguyễn Mai Xuân V, sinh ngày 12/02/2011 và Nguyễn Xuân T, sinh ngày 19/01/2015. Cả hai thỏa thuận 02 con chung do bà Phan Mỹ L nuôi dưỡng, chăm sóc; ông Nguyễn Xuân V cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng/2 con cho đến khi các con chung đến tuổi trưởng thành.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

Kể từ ngày bà Phan Mỹ L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Xuân V không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi các con hàng tháng thì ông Nguyễn Xuân V còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

1.3 Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Phan Mỹ L đã tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (bai trăm ngàn đồng chẵn) mà bà Phan Mỹ L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 002983 ngày 02/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND xã Hòa T ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THẨM PHÁN

Ma Văn Nhất